

THÁNH THẦN VÀ ĐỨC MARIA

*Đừng ngại đón bà Maria vợ ông về,
vì người con bà cưu mang
là do quyền năng Chúa Thánh Thần
Mt 1,20*

1. Thánh Thần hay Đức Maria?

Để làm nổi bật vị thế của Đức Maria trong công cuộc canh tân của Chúa Thánh Thần, chúng ta phải biết những gì đã gây khó chịu cho các anh em Tin Lành của chúng ta khi nói đến Đức Maria. Anh em Tin Lành phân đông cho rằng Giáo Hội Công giáo đã hiểu sai vai trò Thánh Thần, nên cũng hiểu sai vai trò trung gian duy nhất của Đức Kitô. Chắc hẳn họ cũng khó chịu vì những chuyện khác nữa, chẳng hạn một số điểm thần học bị coi là quá đáng, hay lòng sùng đạo của giới bình dân. Đặc biệt họ cảm thấy khó chịu khi thấy chúng ta gán ghép cho Đức Maria những điều mà họ cho rằng đúng ra phải dành cho Chúa Thánh Thần.

Gần như anh em Tin Lành cho rằng chúng ta đã đặt Đức Maria vào chức năng và vị thế của Thánh Thần, gây cản trở cho việc đối thoại đại kết về điểm này, và làm tắc nghẽn con đường tiến tới hiệp nhất.

Tôi tin rằng đã đến lúc phải đặt lại vị thế của Đức Maria trong bối cảnh tác động của Thánh Thần. Tôi xác tín rằng: càng liên kết chặt chẽ việc sùng kính Đức Maria với Thánh Thần và càng thể hiện dưới tác động của Thánh Thần, thì lòng sùng kính này, ở những nơi nào đã từng bị giám sát, sẽ càng được khôi phục lại. Trong nhãn quan đó, Đức Maria sẽ đương nhiên xuất hiện như người được tràn ngập ân sủng Thánh Thần, như người Kitô hữu đầu tiên, như người đầu tiên nhận được đoàn sủng.

Nhưng việc người ta trách cứ chúng ta là vì đề cao Đức Maria nên đã thay thế hoặc làm cho Thánh Thần bị lu mờ đi, dấu sao cũng đáng cho chúng ta phải suy nghĩ và xem xét.

Trước tiên, chúng ta phải nhấn mạnh sự ưu tiên tuyệt đối của Thánh Thần, là Thánh Thần thánh hoá, sau đó mới chứng tỏ Maria là người được Ngài thánh hóa một cách tuyệt hảo, là thiếu nữ Sion ưu tuyển được Ngài viếng thăm. Và ngay trong câu trả lời Thiên Sứ, thiếu nữ ấy đã chứng tỏ rằng mình được chính Thánh Thần tác động sâu xa chưa từng có. Maria đã đón nhận lời đề nghị của Thiên Chúa bằng đức tin, nên chính đức tin ấy là một hành vi ưu việt của Thánh Thần thực hiện nơi cô. Thánh Thần là nguồn phát sinh mọi đức tin. Sự hợp tác đầy tự do và năng động của Maria hoàn toàn được nuôi dưỡng và thấm nhuần Thánh Thần, Ngài tác động «*ý chí và hành động*» nơi cô (xem Pl 2,13). Maria đón nhận trọn vẹn hành động của Chúa Thánh Thần, với lòng ưng thuận tự nguyện. Maria không phải là người đi bước trước. Chính Thánh Thần đã mời gọi cô, đã ban cho cô ơn tự hiến dâng trọn vẹn cho Ngài. Sự tự do của Thiên Chúa bung tràn nơi Maria.

Theo tôi, đặt nổi công việc của Thánh Thần trong suốt đời sống của Đức Maria và trong màu nhiệm được thực hiện nơi Mẹ, sẽ giúp chúng ta dẹp bỏ hoặc làm giảm nhẹ được những hiểu lầm.

Tuy nhiên, đó chỉ là điểm mà chúng ta phải hiệu chỉnh đầu tiên. Ngoài ra chúng ta còn phải làm nổi bật vai trò của Đức Maria, Mẹ Đức Giêsu và Mẹ của tất cả chúng ta, trong tổ ấm gia đình là Giáo Hội. Gia đình nào mà con cái bất hòa nhau, thì đương nhiên người mẹ sẽ là người hòa giải, ở giữa các con quây quần chung quanh bà.

Martin Gillett, một người Anh giáo trở lại Công giáo dù vẫn giữ vẹn tình thân với cả hai phía, đã khám phá ra vai trò nổi trên một cách thật đặc biệt. Ông có một ý tưởng thật táo bạo là biến đổi «*trở ngại*» cho sự hiệp nhất – mà dưới con mắt của một số Kitô hữu trở ngại ấy chính là Mẹ Maria – thành «*con đường đi tới*» sự hiệp nhất. Ông thành lập phong trào đại kết của Mẹ Maria, đặt nền tảng không phải trên những tranh luận thần học, mà trên những trao đổi hòa giải và những gặp

gỡ nhằm hiểu biết và tôn kính Mẹ Maria nhiều hơn.

2. Mẹ Maria trong bối cảnh tác động của Thánh Thần

Đời sống và vai trò của Mẹ Maria được gói gọn trong những lời xác định ơn gọi làm Mẹ Thiên Chúa của Ngài. «*Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà và quyền năng đáng Tối Cao sẽ rợp bóng trên bà*» (Lc 1,35).

Chẳng cần phải nại thêm câu Thánh Kinh nào khác để xác định vai trò của Mẹ Maria trong lịch sử cứu độ. Như nhà thần học Chính Thống giáo Alexander Schmemmann viết:

*«Về đề tài này tôi muốn nói một cách hơi nghịch lý rằng: nếu trong Thánh Kinh không có điều gì được mạc khải ngoài sự kiện đơn thuần là sự hiện hữu của Mẹ Maria, - nghĩa là Đức Kitô, Thiên Chúa làm người, có một người mẹ tên là Maria -, thì chỉ như thế cũng đủ để Giáo Hội yêu mến bà mẹ ấy, nghĩ về bà trong tương quan với con bà và rút ra được những kết luận thần học từ sự chiêm niệm này. Chúng ta chẳng cần mạc khải nào bổ sung thêm hay đặc biệt khác: Mẹ Maria mang một chiều kích hiển nhiên và thiết yếu của chính Tin Mừng».*⁵⁵

Vào thời điểm Truyền Tin, màn mở đầu cho việc Đức Kitô nhập thể và làm trung gian duy nhất, Mẹ Maria đã trở thành điểm nối kết đất trời. Có thể nói rằng Thánh Thần chính là cao điểm tình yêu Thiên Chúa đang đến với chúng ta, là Đấng được Chúa Cha và Chúa Con cử đến. Còn về phía Mẹ Maria, Mẹ chính là tình yêu tinh tuyền nhất của một thụ tạo thuần túy là thụ tạo, được chính Thánh Thần nâng lên để gặp gỡ Ngài. Nơi hai thứ tình yêu hội tụ này gặp gỡ, tức là trọng tâm của giao ước Thiên Chúa và con người: nơi ấy là chính Đức Kitô, Đấng cứu độ duy nhất của chúng ta. Hẳn nhiên chúng ta chỉ bập bẹ nói được như vậy, nhưng đây đúng là trọng tâm của mầu nhiệm Nhập Thể.

Tương quan giữa Mẹ Maria và người con trai của Mẹ là tương quan mẫu tử. Nơi mọi bà mẹ, tình mẫu tử này đâu chỉ dừng lại ở khía cạnh sinh nở tự nhiên, thuộc về sinh học. Tình mẫu tử nơi Mẹ Maria còn là một tương quan liên ngôi vị (gắn liền với mối quan hệ mẹ-con), bao hàm một lời xin vâng vô điều kiện – và vì thế vĩnh viễn – với kẻ khác, trong trường hợp này kẻ khác ấy chính là với người con “được mình sinh ra đời”, không phải vậy hay sao? Xét khía cạnh này, tình mẫu tử không thể giản lược vào hành vi sinh học và nhất thời của việc sinh nở, mặc dù vẫn lấy việc sinh nở làm nền tảng. Bất kỳ một tương quan mẹ con nào trọn nghĩa cũng đều đòi buộc người phụ nữ ưng nhận (- một cách chung lúc đầu và ngày càng thiết thực -) cho con mình hiện hữu, và vì thế cũng ưng thuận luôn việc cho con mình đi theo ơn gọi của nó, không phải vậy hay sao? Tương quan mẹ-con đặc biệt của Mẹ Maria là có người con là Đấng Cứu Tinh nhân loại, và khi chấp nhận cho con mình hiện diện trong nhân loại và lịch sử, thì Mẹ cũng được mời gọi chấp thuận và cộng tác vào việc cứu độ thế giới.

Mẹ Maria không những cởi mở đón nhận hành động của Thánh Thần lúc đầu, - là hành động khởi thủy trong buổi Truyền Tin -, nhưng Mẹ mãi mãi sống dưới tác động và quyền năng nhiệm mầu và bí mật của Thánh Thần. Người con mẹ sinh ra là và mãi mãi là Con của Chúa Cha và Con của Mẹ Maria. Thánh Thần được ban xuống trên Mẹ hầu thực hiện giao ước đang tồn tại, trong chương trình nối dài của chính công cuộc Nhập Thể.

Vì Đức Kitô mà đức tin tuyên dương và Đức Giêsu trong lịch sử chỉ là một, vì xác tín công cuộc Nhập Thể, nên chúng ta có thể nói rằng Mẹ Maria là Mẹ của Đấng Cứu Thế hay Mẹ của Ngôi Lời nhập thể như Công Đồng Ê-phê-sô đã xác quyết. Vì các ân sủng mà hôm nay chúng ta nhận được đều đến với chúng ta qua nhân tính của Con Mẹ, nên chúng vẫn luôn hàm chứa tiếng «*fiat*» (xin vâng) nguyên thủy của Mẹ được thốt lên dưới tác động của Thánh Thần.

Đức tin của Mẹ Maria không dừng lại nơi sự ưng thuận ban đầu ấy. Đức tin này đã lớn lên bên thập giá, đi vào sự phục sinh, chờ đợi ngày Chúa quang lâm vào thời điểm tận cùng thời gian, và hoàn thành trong sự chiêm ngắm trên trời.

⁵⁵ ALEXANDER SCHMEMANN, *Mariology in Orthodoxy, Marian Library Studies*, T.1, 1970, pp. 25-32.

Như thế tương quan của chúng ta với lời «xin vâng» của Mẹ Maria dường như không chỉ là tương quan với một sự kiện quá khứ, mà với một thực tại con người hôm nay. Việc lãnh nhận ân sủng trong Thánh Thần qua trung gian nhân tính của Đức Kitô, chắc chắn có quan hệ với lời «xin vâng» ngày xưa của Mẹ Maria; và hơn thế nữa, ngày nay việc nhận lãnh này còn quan hệ với Mẹ, người tràn đầy Thánh Thần trong vinh quang, hoàn toàn hướng về Thiên Chúa Cha nhờ Con Mẹ.

Tin vào tín điều các thánh thông công chính là tin rằng nhân tính Đức Kitô vẫn là nguồn mọi ân sủng. Lịch sử cứu độ không bao giờ chỉ là chuyện quá khứ; vì thế chúng ta luôn liên kết với những vị đã đóng một vai trò nào, được kéo dài nơi chính con người vinh quang của các vị.

Chúng ta không thể để Mẹ Maria ở một vị thế riêng lẻ trong sự hiệp thông các thánh. Nếu chúng ta tin Giáo Hội khai hoàn, chúng ta sẽ biết rằng các thánh sống trong Đức Kitô đều hiệp thông với nhau và hiệp thông với chúng ta. Có sự trao đổi, chia sẻ, hỗ tương giữa các vị với nhau, mỗi vị đều can thiệp cho chúng ta tùy theo ơn gọi và sự chọn lựa của mỗi vị.

Mẹ Maria, là Mẹ Đức Kitô, tất nhiên đóng vai trò độc nhất trong sự hiệp thông này, là sự hiệp thông liên kết những người được cứu chuộc với nhau chung quanh ngai của Con Chiên. Tới muôn đời Mẹ vẫn luôn là người đã tiếp nhận Ngôi Lời và đưa Ngôi Lời vào thế giới con người. Mẹ vẫn là người tạo mối dây liên kết; là người, nhờ gắn bó với Thánh Thần, đã sống hiệp thông với Thánh Thần một cách tràn đầy trong tâm hồn và thân xác mình.

Kinh Thánh cho chúng ta biết Mẹ Maria hiện diện vào giờ phút quyết định trong cuộc tử nạn cứu chuộc của Đức Giêsu. «*Đứng dưới chân thập giá có Mẹ Maria*» (Ga 19,25). Tôi vui mừng khi Thánh Kinh ghi nhận sự hiện diện của Mẹ Maria tại đây; nhưng chẳng cần điều đó tôi vẫn biết rằng giao ước được Thánh Thần đóng ấn bao gồm tất cả mọi màu nhiệm vui, thương, mừng của Con Mẹ. Và Thánh Thần mãi mãi là dấu ấn sự hiệp nhất giữa hai mẹ con.

Dấu ấn này không những được Thánh Thần đóng vào từ bên ngoài như con dấu người ta đóng vào giấy tờ để chứng nhận dứt khoát sự xác thực của nó. Hành vi của Thánh Thần và hành vi của Mẹ Maria, tuy hoàn toàn tùy thuộc và phát sinh từ Thánh Thần, đều hướng về cùng một mục đích là trao ban và mạc khải Đức Giêsu Kitô cho trần gian, và như thế là tôn vinh Thiên Chúa Cha.

Thánh Thần là Đấng mang Đức Kitô đến cho chúng ta. Ngài làm cho Đức Kitô trở thành một thực tại sống động và thành hình nơi chúng ta. Chỉ Thánh Thần mới giúp chúng ta kêu tên Đức Kitô một cách thỏa đáng. Thánh Thần làm chúng ta sinh ra trong một đời sống mới và sống đúng danh hiệu Kitô hữu để Chúa Cha được vinh quang.

Là một thụ tạo, được ân sủng mời gọi hợp tác với tác động của Thánh Thần, Mẹ Maria hoàn toàn hướng về người con của mình. Mẹ cho chúng ta thấy bản chất của mình trong một lời chỉ bày duy nhất mà Thánh Kinh ghi lại. Và cả lần này nữa, chẳng cần nại đến bản văn tôi cũng đoán được tâm hồn Mẹ được biểu lộ trọn vẹn qua lời Mẹ nói với các gia nhân trong tiệc cưới Cana: «*Hãy làm tất cả những gì Ngài bảo các anh*» (Ga 2,5).

Chức năng lịch sử của Mẹ Maria ngày xưa và chức năng bí nhiệm của Mẹ ngày nay hài hòa với nhau khi qui hướng một cách sống động về Đức Kitô, Con Mẹ. Cũng như dòng sông phải tuôn ra biển, Mẹ Maria không thể không dẫn chúng ta đến với Đức Giêsu. Mẹ hoàn toàn liên kết với Đức Giêsu, hoàn toàn rõ ràng như thế. Mẹ hết lòng trao ban Đức Giêsu cho chúng ta. Nếu Đức Kitô là Lời mạc xác phạm, thì ơn gọi của Mẹ Maria là trở nên người-mang-Lời ấy: Mẹ chỉ sống để trao ban Đức Kitô cho thế giới con người. Mẹ thuộc về Đức Kitô và sống cho Ngài ở mức độ hết sức sâu xa. Mẹ hoàn toàn qui hướng về Ngài.

Mẹ Maria không bao giờ tạo nên vật cản trở. Chúng ta ngần ngại không dám yêu mến Mẹ Maria hết lòng vì sợ làm như vậy là không tôn kính Đức Giêsu đúng mức. Nghĩ như thế là hoàn toàn hiểu sai về thân thể của Mẹ Maria.

Chúng ta đang ở vào trọng tâm màu nhiệm Thiên Chúa; màu nhiệm này làm đảo lộn các hệ thống chật hẹp, những cách thẩm định nhứt nhát, và phá vỡ những lối phân biệt, sắp xếp của chúng ta. Chúng ta đang bước vào một thế giới đôi bên cùng có lợi, một thế giới hoàn toàn vô vị lợi, một thế giới hiệp thông kỳ diệu.

Thánh Thần tràn ngập Mẹ Maria đã và mãi mãi là Thánh Thần của Chúa Con. Chính Ngài làm Mẹ Maria trở nên Kitô hữu một cách sâu xa vượt mức chúng ta tiên liệu. Mẹ là người Kitô hữu tuyệt vời nhất, được «*Kitô hóa*» ở mức vô cùng sung mãn. Thánh Thần thực hiện nơi Mẹ kỳ công kiệt xuất của Ngài. Mẹ là sự thành công và là hào quang của Thánh Thần.

«*Bà được tôn vinh trên mọi người phụ nữ
là vinh quang độc nhất của nhân loại khổ đau...*».⁵⁶

Vai trò hiện thời của Mẹ Maria không phải là thông ban ân sủng: chỉ Thánh Thần là và mãi mãi là Đấng được Chúa Cha cử đến qua Chúa Con. Không nên quan niệm vai trò trung gian của Mẹ theo chiều hướng ấy. Mà phải hiểu vai trò của Mẹ là giúp chúng ta đáp lại lời mời gọi của Thiên Chúa. Nhờ liên kết với Mẹ và noi gương Mẹ, chúng ta được Mẹ Maria giúp đón nhận Thánh Thần và sống theo tác động của Ngài. Qua cuộc sống đã sớm được hiển vinh của Mẹ, Mẹ mời gọi chúng ta tiến bước trong vui mừng và hy vọng. Công Đồng Vatican II đã nói về Mẹ Maria là «*dấu chỉ hy vọng cho dân Thiên Chúa đang tiến bước*».

3. Mẹ Maria, mẹ của chúng ta trong Thánh Thần

Trong Tin Mừng Mát-thêu, sứ điệp đầu tiên từ Trời gửi xuống trần thế là lời mời gọi hãy đón nhận Mẹ Maria. Thiên thần ngỏ với thánh Giu-se: «*Đừng ngại đón Maria về nhà... vì người con nàng cứu mang là do quyền năng Thánh Thần*» (Mt 1,20). Vượt qua những hoàn cảnh cụ thể trong thời gian-không gian nhất định, lời ấy còn ngỏ với tất cả mọi thế hệ Kitô hữu: việc đón nhận tình mẫu tử thiêng liêng của Mẹ Maria là một dấu chỉ chắc chắn cho thấy chúng ta cởi mở đón nhận Thánh Thần.

Quả quyết như thế có vẻ ư lam ta ngạc nhiên: tuy nhiên điều ấy được xác nhận một cách thực nghiệm trong đời sống của nhiều vị thánh.

Cuốn *Traité (Khảo Luận)* nổi tiếng của thánh Grignon de Montfort đã diễn tả những tương quan giữa Thánh Thần và Mẹ Maria trong những trang sách tuyệt vời vô song. Vì lối trình bày chịu ảnh hưởng văn phong vào thời của Ngài, nên cần cải thiện về cách diễn tả thần học; nhưng ngài đã để lại cho chúng ta một kinh nghiệm thiêng liêng khai mở ra một trào lưu ân sủng rất ảnh hưởng.

Trong chương IV, chúng ta đã đề cập chứng nghiệm về Thiên Chúa một cách chung. Nhưng người ta cũng có thể nói đến một lối chứng nghiệm về Thiên Chúa được cảm nhận xuyên qua các thánh. Qua cuộc sống của các ngài, ta luôn cảm nghiệm được rằng Thiên Chúa và chỉ một mình Thiên Chúa là tuyệt vời. Những vị thánh đã đón nhận Mẹ Maria – trong đó một số đã sống kinh nghiệm thần bí là kết hiệp với Mẹ Maria – đã chứng thực rằng tình mẫu tử thiêng liêng của Mẹ Maria là một thực tại tác động trên cuộc đời các ngài. (Về kinh nghiệm này, các nhà thần học lại không mấy chú tâm.)

Là hoa trái của ân sủng, kinh nghiệm như thế đòi hỏi sự hợp tác của con người. Để cảm nghiệm sự hiệp thông liên li như thế với Thánh Thần, nhờ Mẹ Maria, thì ngay từ khởi đầu, chúng ta phải làm đi làm lại một số hành vi qui hướng rõ ràng về Mẹ, cho đến khi cái nhìn của chúng ta chỉ duy nhất hướng về Thánh Thần, Đấng đang thành hình Đức Kitô trong chúng ta. Những giây phút đầu tiên này khiến chúng ta nghĩ đến nỗ lực của một người mới tập đi xe gắn máy. Trước tiên anh ta phải chú tâm đến từng động tác phải làm, từ việc vặn chìa khóa công-tác đến những việc khó hơn. Dần dà, những động tác này trở thành phản xạ và anh ta có thể vừa ngắm cảnh, vừa trò chuyện với người bên cạnh, mà cũng vừa đạp ga và thắng. Trên lý thuyết, làm được như thế xem ra rất phức tạp; nhưng trong thực tế, kinh nghiệm cho thấy các hành vi ấy hài hòa với nhau một cách đơn giản. Việc kết hiệp sống động với Mẹ Maria cũng tương tự như thế: Thờ Mẹ Maria ra chính là hít Thánh Thần vào. Mục đích của giao ước này luôn luôn vẫn là trao ban Đức Giêsu cho nhân loại.

Kinh nghiệm này bao gồm nhiều cấp độ, nhưng vẫn nằm trong khả năng thực hiện của mọi người, là sinh hoạt của đời sống Kitô giáo bình thường và lành thánh.

⁵⁶ William WORDSWORTH, *Ecclésial, Sonnets*, XXV.

Nếu muốn ghi nhận một vài nét giúp chúng ta nhận ra sự hiện diện của Thánh Thần, Đấng mà Mẹ Maria đã đón nhận, tôi xin đề nghị ba nét tiêu biểu. Tôi không có ý nói là ngoài ba nét đó có còn những nét khác hay không. Việc chấp nhận tình mẫu tử thiêng liêng của Mẹ Maria giúp chúng ta bảo toàn nhân tính, có đời sống khiêm nhường và quân bình.

Mẹ Maria giúp bảo toàn nhân tính, lòng khiêm tốn, quân bình và khôn ngoan

Trước hết là đối với Đức Giêsu. Người ta không thể chấp nhận Mẹ Maria nếu không gắn bó trọn vẹn với mẫu nhiệm Nhập Thể. Hiểu rõ về Mẹ giúp chúng ta tránh được mọi hình thức của ảo-thân-thuyết, một lạc giáo chủ trương rằng Đức Giêsu chỉ mang tính nhân loại ở bên ngoài thôi. Mẹ Maria ngăn cản chúng ta lẫn lộn giữa Nhập Thể và thần hiển, vì thần hiển chỉ là sự thể hiện tạm thời của Thiên Chúa thôi. Mẹ giúp chúng ta tránh mọi hình thức thần-luận – là quan niệm của các triết gia cho rằng Thiên Chúa chỉ có một ngôi vị – để dẫn chúng ta vào mẫu nhiệm của Ba Ngôi.

Mẹ Maria bảo toàn sự gắn gũi thật sự của Thiên Chúa giữa loài người, thực tại của Đấng Emmanuel, hiện thân Con độc nhất của Thiên Chúa thực sự ở giữa chúng ta.

Mẹ Maria cũng bảo đảm tính nhân loại trong Giáo Hội và trong thế giới. Mẹ là phụ nữ mà cũng là một bà mẹ: như mọi bà mẹ trên trần gian, Mẹ hiểu được những con người và những lối sống đa dạng của họ. Mẹ tinh tế tiếp cận với cụ thể, thực tiễn, sống động. Ngạn ngữ Ả-rập có câu: «Đàn ông nhìn thấy cánh rừng, còn đàn bà nhìn thấy cây cối và hoa lá». Mẹ Maria quan tâm đến từng Kitô hữu một. Mẹ mang lại cho thế giới kỹ thuật đang giành giật nhau để sinh tồn này hồn sống con người. Người ta lầm tưởng rằng nếu người phụ nữ tham gia chính trị nhiều hơn thì hẳn là các bà sẽ phát động những cuộc chiến phi lý và man rợ như những cuộc chiến mà thế hệ chúng ta từng biết. Mẹ Maria hiện diện linh hoạt trong Giáo Hội, làm dịu đi nét cứng rắn của các định chế, các bộ máy văn phòng, các cơ cấu lạnh lẽo vô hồn, vốn nặng nề nhưng phần nào đó không thể tránh được.

Sau Đức Giêsu – là người trọn vẹn về nhân tính nhất trong nhân loại –, thì Mẹ Maria là thụ tạo đầy tràn nhân tính nhất trong mọi thụ tạo. Mẹ Maria là Mẹ của mọi người, trong toàn bộ chiều dày của nhân tính.

Đức Giêsu là con của Thiên Chúa Cha, cũng là con của Mẹ Maria. Ngay cả trên thiên quốc vinh quang, Đức Giêsu cũng vẫn là con của cả hai Đấng. Điều này đủ để chúng ta không bao giờ được coi Mẹ Maria chỉ là người ngày xưa đã giới thiệu và ban tặng cho chúng ta người con của mình, để rồi sau đó bị bỏ rơi không được dự phần vào công cuộc cứu chuộc mà người con ấy đã đến để hoàn thành. Quan niệm như thế là quên rằng Đức Giêsu, một cách hoàn toàn độc lập, đã muốn lệ thuộc vào Mẹ Ngài, không những chỉ trong những tháng được cưu mang, mà trong suốt những năm tháng dài chuẩn bị cho sứ vụ công khai. Chỉ sự kiện ấy thôi cũng thuyết phục hơn tất cả mọi bản văn. Một mình sự kiện ấy đã hàm chứa khoa thần học về Mẹ Maria. Sự kiện ấy cũng mời gọi chúng ta bước vào vương quốc Thiên Chúa bằng con đường ưu việt của «trẻ em và của những ai giống như chúng» (Mc 10,14). Mẹ Maria bảo đảm sự khiêm nhường cho những ai chấp nhận lệ thuộc Mẹ để đón nhận Thánh Thần của Con Mẹ một cách tốt đẹp hơn.

Nhập Thể, trọng tâm Kitô giáo, là một mẫu nhiệm của sự quân bình và hòa hợp giữa thần linh và nhân loại. Mẹ Maria thuộc về mẫu nhiệm này.

Thật chính đáng khi chúng ta kêu cầu Mẹ là «Ngai Tòa của Khôn Ngoan». Mẹ giúp Kitô giáo đích thực giữ được sự cẩn trọng và kín đáo trước những can thiệp siêu nhiên của Chúa.

Từng được Thiên Sứ viếng thăm, từng được Thiên Chúa hậu đãi cho thân cận trực tiếp, Mẹ Maria vẫn giữ được trọn vẹn sự quân bình của mình. Mẹ chỉ đơn giản nêu câu hỏi: «Điều ấy sẽ xảy ra thế nào?» (Lc 1,34). Mẹ không hề bùng bột cuồng nhiệt hay ngất ngây chìm đắm.

Trong an bình, Mẹ lên đường đến giúp đỡ người chị họ Isave. Và khi người chị tuyên dương mình là «người diễm phúc hơn mọi phụ nữ» (Lc 1,42), Mẹ đã thốt lên lời tiên tri: «Mọi thế hệ sẽ khen tôi diễm phúc» (kể cả thế hệ chúng ta), nhưng Mẹ cũng không quên nhắc lại mình là nữ tỳ khiêm hạ của Thiên Chúa (x. Lc 1,48).

Tôi cho rằng trong một phong trào như phong trào Canh Tân Đoàn sùng, nhận biết theo cảm nghiệm vai trò của Mẹ Maria là một việc đặc biệt quan trọng. Trước sự kiện Thánh Thần ban hồng ân một cách phi thường, chúng ta cần phải giữ được sự quân bình và óc suy xét sáng suốt. Không bao giờ nên lấy chuyện phi thường làm chuẩn mực cho cuộc sống, và cũng không vì chuyện phi thường mà quên đi điều cốt yếu. Thoạt đầu, người ta có thể sợ rằng nếu cứ nhấn mạnh việc Canh Tân trong Thánh Thần thì e sẽ làm vai trò của Mẹ Maria bị lu mờ hoặc giảm thiểu. Thêm vào đó, truyền thống của Phong trào Ngũ Tuần chẳng bao giờ tán trợ việc sùng kính Mẹ Maria cả. Về điểm này có lẽ người ta lo sợ bị một ảnh hưởng nào đó thâm nhập. Tôi xin thú thực rằng trong hội nghị quốc tế về đoàn sùng ở South Bend (Hoa Kỳ) năm 1973, tôi cảm thấy ngạc nhiên, thích thú và vui mừng khi thấy cả đám đông gồm hai mươi lăm ngàn thanh niên tham dự đã đứng lên hoan hô nhiệt liệt, đứng lúc tôi nhấn mạnh vai trò của Mẹ Maria như bí quyết nên thánh, trong bài giảng hôm ấy. Phản ứng đậm nét công giáo đích thực cộng với lòng đạo đức vui tươi của đám người này khiến tôi cảm thấy rằng tất cả chúng tôi như anh chị em trong cùng một tổ ấm đang quây quần bên mẹ của mình.

Tôi đã tìm lại được nơi ấy hình ảnh lễ Hiện Xuống đầu tiên, trong căn nhà Hội (tiệc ly), tất cả đều chuyên tâm cầu nguyện cùng với Maria, mẹ Đức Giêsu (x. Cv 1,14). Tôi xin nói lên điều này một lần nữa, là trong hoàn cảnh này, chẳng cần nêu rõ tên Mẹ, chúng ta cũng biết Mẹ đã hiện diện, dù hữu hình hay không, khi mà Giáo Hội của Con Mẹ khai sinh. Chính mầu nhiệm ấy vẫn đang tiếp diễn: là Mẹ Đức Giêsu, là Mẹ Giáo Hội dưới tác động duy nhất của Thánh Thần, Mẹ Maria là người Kitô hữu đầu tiên có đặc sùng. Cha G.T. Montague, S.M., Giám đốc Tạp Chí Thánh Kinh tại Hoa Kỳ đã viết rất chính xác như sau:

*«Kinh nghiệm của Mẹ Maria là một trong những ơn cao quý nhất của Thánh Thần. Mẹ tự thân là một đoàn sùng của Thánh Thần. Mẹ dạy tôi tin một cách trong sáng hơn, phân biệt Thánh Thần rõ rệt hơn, lắng nghe lời Chúa chăm chú hơn và đợi chờ ngày Chúa đến một cách sáng tạo hơn».*⁵⁷

⁵⁷ Georges T. MONTAGUE, S.M., *Riding the wind*, Word of Life, Ann Arbor, 1974, p. 98.